TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày 22 tháng 03 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ M T** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 22.03.2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST ngày 09.02.2018 đối với bị cáo:

Phạm Hồng Q1; Sinh năm: 1995. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: số 2 L, phường P, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 6/12. Con ông: Phạm M Q. Con bà: Vũ Thị H. Danh chỉ bản số 534 ngày 15.11.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giữ ngày 13.11.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Quang H1 (sinh năm: 1988, trú tại: số 2 L, phường P, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30’ ngày 06/09/2017, tại số 2 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng1, Hà Nội. Q1 hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen BKS 30M7 – 6077 của anh Nguyễn Quang H1 (sinh năm: 1988, trú tại: số 2 L, phường P, quận H, Hà Nội) để đi giải quyết việc cá nhân. Anh H1 đồng ý cho Q1 mượn và hẹn 16h cùng ngày Q1 phải trả xe cho anh H1. Tuy nhiên sau khi mượn được xe của anh H1, Q1 không trả lại chiếc xe mà mang xe máy của anh H1 đi cầm cố cho một người không quen biết ở quán nước ven đường tại trước số 10 Lê Qúy Đôn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với giá

3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng). Khi cầm xe Q1 không viết giấy tờ gì. Số tiền cầm xe Q1 chơi điện tử hết sau đó bỏ trốn. Không thấy Q1 trả xe và không liên lạc được với Q1 nên anh H1 đã đến công an phường Phạm Đình Hổ để trình báo. Chị Võ Thị Hương G là vợ của anh H1 có đăng thông tin tìm chiếc xe lên mạng xã hội Facebook thì được một tài khoản Facebook cá nhân có tên là "Lê C" liên hệ và yêu cầu chuộc xe với số tiền là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn đồng). Ngày 14/09/2017 tại trước số 81 Xã Đàn, Đống Đa, Hà Nội, vợ chồng anh H1 đã gặp một thanh niên không quen biết và chuộc lại chiếc xe với giá 5.500.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 10h ngày 25/7/2017 tại số 65 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Hồng Q1 mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám – nâu, BKS: 29E1 – 318.26 của anh Trương Sơn T (sinh năm: 1994, trú tại: 26 tổ 3 phường H, quận H, Hà Nội) để đi. Đến khoảng 16h cùng ngày, Q1 và Nguyễn Quang M (sinh năm: 1997, trú tại: 54 T, quận H, Hà Nội) đi xe máy của T đến quán "Bia hơi 79" tại số 19A Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội để gặp Nguyễn Duy Q2 (sinh năm: 1982, trú tại: 24 ngách 127/56 H, phường O, quận Đ, Hà Nội) và cầm cố chiếc xe máy lấy số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Sau khi nhận tiền, Q1 và M đi taxi đến khu vực Bách Khoa chơi điện tử hết số tiền trên. Đến khoảng 23h cùng ngày Q1, M và T gặp nhau tại số 65 Trần Nhân Tông, Q1 và M nói cho T biết việc mang xe máy của T đi cầm. T yêu cầu Q1 nói chuyện với bố T là ông Trương Xuân B (sinh năm: 1954, trú tại: 26 tổ 3 phường H, quận H, Hà Nội). Qua điện thoại, Q1 nói với ông B là cho một người chị mượn chiếc xe máy của T đi Tây Hồ, Q1 hẹn sau 5 ngày sẽ có trách nhiệm trả lại chiếc xe cho T. Ông B yêu cầu Q1 viết giấy hẹn trả xe để T mang về nhà. Q1 đồng ý viết giấy hẹn đưa cho T. Do sợ bố biết việc chiếc xe máy đã bị cầm cố, T đồng ý với nội dung Q1 viết trong giấy hẹn. Bà Nguyễn Thị Thu H2 (sinh năm: 1973, trú tại: 54 T, quận H, Hà Nội) là mẹ của M biết được việc M cùng Q1 đi cầm chiếc xe của T nên đã tìm và liên lạc với Q2. Q2 đồng ý cho bà H2 chuộc xe với số tiền 35.000.000đ. Gia đình bà H2 và ông B thống nhất: ông B bỏ ra 20.000.000 đồng, bà H2 bỏ ra 15.000.000 đồng để chuộc xe về. Ngày 15/08/2017, bà H2 đến gặp Q2 tại trạm xăng dầu địa chỉ số 32 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Q2 nhận số tiền là 35.000.000 đồng và trả lại chiếc xe máy SH 125i BKS: 29E1 – 318.26 cùng giấy M viết trước đó cho bà H2.

Tại cơ quan công an, Phạm Hồng Q1 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản Phạm Hồng Q1 đã chiếm đoạt.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 148 ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 xe máy Yamaha Exciter màu trắng đen BKS: 30M7 – 6077 có giá trị 18.500.000 đồng (Mười tám triệu, năm trăm ngàn đồng).

Sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Hồng Q1, gia đình Q1 đã khắc phục số tiền chuộc xe máy cho ông Trương Xuân B1 và anh Nguyễn Quang H1. Ông B, anh T và anh H1 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 384/CT/VKS-HS ngày 08.02.2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Phạm Hồng Q1 bị truy tố về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hồng Q1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Phạm Hồng Q1 với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30’ ngày 06/09/2017 tại số 2 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Hồng Q1 có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe máy Yamaha Exciter màu trắng đen BKS 30M7 – 6077 của

anh Nguyễn Quang H1 trị giá 18.500.000đ (mười tám triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo Phạm Hồng Q1 đã phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án trong vụ án này, hành vi của bị cáo thể hiện bị cáo đã lợi dụng lòng tin của anh H1 để mượn xe của anh H1 và đem đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu. Cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Hồng Q1 chưa có tiền án, tiền sự lần đầu bị truy tố xét xử. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng sét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Tòa không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> bị cáo **Phạm Hồng Q1** phạm tội**: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".**

<u>Áp dụng:</u> khoản 1 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Xử phạt:</u> **Phạm Hồng Q1 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2017.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến